TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TH** **TỈNH TH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 09/2019/QĐST-KDTM	*TH, ngày 23 tháng 12 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 30, điểm g khoản 1 Điều 40, 147, khoản 5 Điều 211, khoản 1 Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 317, 319 Luật thương mại;

Căn cứ vào các Điều 357, 430, 440, 468 Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 13 tháng 12 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 34/2019/TLST-KDTM ngày 04 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty TNHH Xuất nhập khẩu Thái An D

Địa chỉ: Tổ 08, P. Hoàng Văn Thụ, TP TH,tỉnh TH.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Đinh Thị C – Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Quốc X – Nhân viên công ty

(Theo văn bản uỷ quyền số 16/UQ ngày 18 tháng 9 năm 2019 của Công ty TNHH XNK Thái An D) .

Bị đơn: Công ty TNHH Doanh M

Địa chỉ: Thôn Yên Định, xã Hưng Thịnh, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái

Người đại diện theo pháp luật: Bà Dương Thị M – Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Thư Tg – Kế toán công ty

(Theo Giấy uỷ quyền số ngày 19 tháng 11 năm 2019 của Công ty TNHH XNK Thái An D) .

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Công ty TNHH Doanh M có trách nhiệm thanh toán cho Công ty

TNHH Xuất nhập khẩu Thái An D số tiền nợ gốc là: 166.020.000 đồng(Một trăm sáu mươi sáu triệu, không trăm hai mươi nghìn đồng).

2.2. Thời hạn thanh toán như sau:

+ Lần 1: Trả 20.000.000 đồng. Thời hạn thanh toán: 20/5/2020.

+ Lần 2: Trả 40.000.000 đồng. Thời hạn thanh toán: 21/8/2020.

+ Lần 3: Trả 40.000.000đồng. Thời hạn thanh toán: 20/11/2020.

+ Lần 4: Trả 40.000.000đồng. Thời hạn thanh toán: 20/01/2021.

+ Lần 5: Trả 26.020.000 đồng. Thời hạn thanh toán: 26/02/2021.

Tổng cộng: **166.020.000**(Một trăm sáu mươi sáu triệu, không trăm hai mươi nghìn đồng).

2.4. Đối với khoản tiền lãi: Do nguyên đơn không yêu cầu tiền lãi đối với bị đơn nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Kể từ ngày đến hạn thực hiện theo thỏa thuận, nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị đơn không tự nguyện thi hành án thì hàng tháng bị đơn còn phải chịu khoản tiền lãi do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

2.5. Về án phí : Hai bên thỏa thuận Công ty TNHH Doanh M phải chịu án phí KDTM có giá ngạch theo quy định pháp luật là **4.150.500 đ**(Bốn triệu một trăm năm mươi nghìn năm trăm đồng) vào ngân sách nhà nước. Hoàn trả Công ty TNHH Xuất nhập khẩu Thái An D số tiền **4.150.500đ** (Bốn triệu một trăm năm mươi nghìn năm trăm đồng) đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố TH theo biên lai số 0002324 ngày 04 tháng 10 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố TH.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án ND tỉnh TH;
- VKSND thành phố TN;
- Chi cục THADS TP TN;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Anh Thư